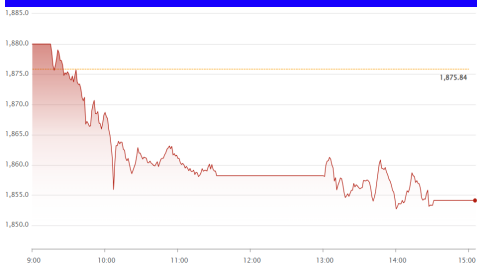


Dữ liệu thị trường ngày 29/04/2026

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	1.854,10	250,66
Thay đổi (điểm)	-21,74	1,22
Thay đổi (%)	-1,16	0,49
KLGD (triệu cp)	722	63
GTGD (tỷ đồng)	21.063	1.146

NĐT nước ngoài giao dịch ròng		
HOSE	-1.347	(tỷ đồng)
HNX	75	(tỷ đồng)
UPCOM	-25	(tỷ đồng)

VN-Index



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

- Ảnh hưởng tích cực:** LPB, GAS, VRE, GVR,...
- Ảnh hưởng tiêu cực:** VIC, VHM, TCB, VPB,...

NHÓM BẤT ĐỘNG SẢN GÂY ÁP LỰC, VNINDEX XUẤT HIỆN TÍN HIỆU ĐIỀU CHỈNH?

Chuyển động thị trường và dự báo:

Kết thúc phiên giao dịch ngày 29/04, chỉ số VN-Index giảm 21,74 điểm (-1,16%), đạt 1.854,1 điểm. Mặc dù chịu áp lực điều chỉnh. Trái ngược với diễn biến giảm điểm của chỉ số, độ rộng thị trường vẫn nghiêng về sắc xanh khi 376 mã tăng áp đảo so với 322 mã giảm, cho thấy áp lực bán chủ yếu tập trung ở nhóm trụ. Tâm điểm đến từ nhóm bất động sản khi ngành này đảo chiều giảm mạnh 3,41%, chủ yếu do lực bán tập trung tại VIC (-5,1%) và VHM (-3,31%), dù một số cổ phiếu như DXG, TCH và PDR vẫn duy trì đà tăng. Nhóm tài chính cũng ghi nhận trạng thái phân hóa khi áp lực điều chỉnh tại VPB (-1,85%), TCB (-2,17%) và STB (-0,88%) khiến toàn ngành giảm 0,18%. Ở chiều ngược lại, dòng tiền có xu hướng dịch chuyển sang các nhóm hồi phục sau điều chỉnh, giúp ngành công nghệ thông tin dẫn đầu đà tăng với mức tăng 1,32%, dẫn dắt bởi FPT (+1,48%), CMG (+0,54%) và ELC (+1,73%). Bên cạnh đó, nhóm năng lượng và nguyên vật liệu cũng lần lượt tăng 1,08% và 0,81%, nhờ lực cầu cải thiện mạnh tại PVS (+4,97%), DCM (+5,82%) và DPM (+3,31%) sau giai đoạn điều chỉnh sâu.

Thanh khoản thị trường đạt 21.063 tỷ đồng, tăng 8,45% so với phiên trước, cho thấy dòng tiền có cải thiện nhưng vẫn duy trì ở mức thấp khi tâm lý thận trọng trước kỳ nghỉ lễ dài khiến hoạt động giao dịch chưa thực sự sôi động. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị đạt 1.297 tỷ đồng, tập trung chủ yếu tại VIC với 402 tỷ đồng. Ở chiều mua, dòng vốn ngoại giải ngân đáng chú ý vào VRE (139 tỷ), PVS (53 tỷ) và DCM (49 tỷ), nâng tổng giá trị mua lên 2.753 tỷ đồng.

Áp lực điều chỉnh hiện chủ yếu mang tính cục bộ ở nhóm cổ phiếu trụ, trong khi dòng tiền vẫn cho thấy sự luân chuyển và tìm kiếm cơ hội ở các nhóm có tiềm năng phát triển. Nhà đầu tư có thể theo dõi phản ứng của dòng tiền khi giao dịch trở lại, đồng thời tìm kiếm cơ hội ở những cổ phiếu có nền tảng tốt và đã điều chỉnh về vùng định giá hấp dẫn.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: MWG, VPL, GMD, KSB, CTD, VJC, STB.



Danh sách khuyến nghị tháng 04.2026

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
MWG	88.000	74.000
CTG	37.000	32.000
GMD	81.000	67.500
MSN	85.000	70.500
VPB	29.500	24.300
KDH	28.500	23.500
MBB	28.500	24.500

Danh sách công bố ngày 07/04/2026, VikkibankS.vn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 04.2026 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	- Trong 2 tháng đầu năm 2026, doanh thu 32.204 tỷ đồng, tăng trưởng 31% so với cùng kỳ (YoY). Điện Máy Xanh (ĐMX, TGDD, Topzone, Erablue, thợ ĐMX) đạt 22,8 nghìn tỷ doanh thu, tăng 35% YoY, các ngành hàng công nghệ và điện máy đều tăng trưởng mạnh, EraBlue tăng 96% so với cùng kỳ. Bách Hóa Xanh doanh thu 8,8 nghìn tỷ trong 2T2026, +24% YoY.	07/04/2026	78.000	88.000	74.000	12,8%
CTG	- CTG đặt kế hoạch 2026: Tăng trưởng tổng tài sản 5-10%, tín dụng tăng 11% (theo hạn mức NHNN), kỳ vọng được cấp thêm hạn mức đạt 15% như năm 2025, kiểm soát nợ xấu dưới 1,8%. Mục tiêu thu hồi 10.000 tỷ nợ xấu. Dự kiến chia cổ tức bằng cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn lợi nhuận 2025, nếu cộng dồn các năm 2023 và 2024, tổng vốn CTG có thể >100k tỷ	07/04/2026	33.700	37.000	32.000	9,8%
GMD	- GMD đặt kế hoạch 2026: LNTT 2.800 tỷ đồng, +12% YoY. Cổ tức 20-22% bằng tiền mặt, và cổ tức bằng cổ phiếu 2:1, tăng vốn điều lệ lên mức 6,5 nghìn tỷ. Duy trì tăng trưởng kép 2026-2030 đạt mức 20%/năm. Sản lượng quý 1 Gemalink ước đạt 526.000 TEU, +20% YoY và Nam Đình Vũ ước đạt 357.000 TEU đi ngang so với Q1.2025	07/04/2026	71.900	81.000	67.500	12,7%
MSN	- MSN đặt kế hoạch 2026: Doanh thu 93.500-98.000 tỷ đồng (+15-20% YoY), LNST 7.250-7.900 tỷ đồng (+7-17% YoY), ESOP 1% tương đương 14,5 triệu cp. Triển vọng đến từ mảng tiêu dùng, khoáng sản, và chuỗi siêu thị.	07/04/2026	75.100	85.000	70.500	13,2%
VPB	- Năm 2026, mục tiêu tăng trưởng tín dụng 35%, giảm tín dụng BĐS (dưới 23%). Ngân hàng mẹ đặt mục tiêu nợ xấu dưới 2,5% so với 2,03% năm 2025. Mục tiêu 2026, lợi nhuận VPBankS đạt 6.453 tỷ đồng (+ 44% yoy); OPES 936 tỷ (+47% yoy); FE Credit 1.179 tỷ (+93% yoy), LN hợp nhất VPBank 41.323 tỷ đồng, +35%yoy. Tăng vốn điều lệ lên tối đa 100.000 tỷ đồng.	07/04/2026	26.050	29.500	24.300	13,2%
KDH	- KDH đặt kế hoạch 2026: Doanh thu 4.200 tỷ đồng (-10,1% YoY) và LNST 1.500 tỷ đồng (+43,5% YoY). Trọng tâm ghi nhận doanh thu từ dự án Gladia, dự kiến mở bán Gladia phân khu cao tầng 2026 vào Q3.	07/04/2026	25.000	28.500	23.500	14,0%
MBB	- MBB đặt kế hoạch 2026: LNTT tăng 15% so với 2025. Tăng tỷ trọng mảng bán lẻ, cùng với đó là mảng sản xuất và mở rộng phân khúc khách hàng FDI. Tăng vốn để đảm bảo CAR trên 9%, đáp ứng Basel III. Tín dụng 2026 mục tiêu tăng 30% yoy, huy động tăng 30% và tổng tài sản tăng 28% yoy, nợ xấu dưới 1,5%. Tăng vốn tối đa 103 nghìn tỷ qua 3 phương án.	07/04/2026	25.600	28.500	24.500	11,3%

(*) Danh mục tháng 04.2026 so với tháng 03.2026, chúng tôi loại STB, VCB, HCM, trong khi thêm mới MSN, KDH, GMD, và giữ nguyên MWG, CTG, VPB, MBB. Nhìn lại tháng 3 đầy biến động, chúng tôi đã lựa chọn nhóm ngân hàng chiếm đa số với 5/7 cổ phiếu, việc này giúp danh mục vững vàng hơn, trong khi nhóm ngân hàng đã giảm sâu tạo nên biên an toàn tốt hơn nhờ bộ đệm định giá. Kết quả tháng 3 khi Vnindex từ ngày 9/3-7/4 tăng 1,5% thì danh mục tăng 3,58%. Bước sang tháng 4, chúng tôi tiếp tục cơ cấu lại danh mục, với kỳ vọng thị trường tạo đáy cân bằng trong tháng này. Với MWG, tiếp tục là lựa chọn hàng đầu cho chiến lược dài hạn, trong ngắn hạn những câu chuyện mang lại chất xúc tác cho MWG bao gồm IPO chuỗi ĐMX và sự hoạt động hiệu quả của chuỗi này khi doanh thu/cửa hàng tiếp tục cải thiện, chuỗi EraBlue tăng trưởng mạnh, chuỗi An Khang hưởng đến lợi nhuận dương năm 2026, Bách Hóa Xanh tăng trưởng cao nhờ mở rộng sang miền Bắc và cải thiện cơ cấu ngành hàng. Trong dài hạn, việc hiện đại hóa ngành bán lẻ, tăng cường quản lý và kiểm soát hàng lậu, các chính sách liên quan đến thuế hộ kinh doanh, tạo nên môi trường kinh doanh cân bằng hơn giữa các kênh truyền thống và hiện đại, giúp cho MWG và MSN có lợi hơn. Với MSN, sau năm 2025 cơ cấu của Mảng tiêu dùng (Masan Consumer-MCH) do sự thay đổi chính sách thuế hộ kinh doanh, bước sang 2026 MCH đóng góp tăng trưởng nhiều hơn, khi lợi nhuận đã cải thiện qua từng quý gần đây, doanh thu 2T2026 của MCH tăng 15,2%; Mảng Bán lẻ (WinCommerce) doanh thu tăng 32% trong 2 tháng đầu năm, mở mới 145 cửa hàng và là kênh phân phối hỗ trợ cho MCH và Masan Meatlife; Mảng Khoáng sản (MSR) quay trở lại là trụ cột khi giá Vonfram tăng mạnh, tháng 3 gấp 4 lần giá trung bình năm 2025, và dự báo duy trì nền cao trong năm 2026 nhờ nguồn cung khan hiếm, nhu cầu cao. Với nhóm ngân hàng, chúng tôi tiếp tục ưa thích 3 ngân hàng quen thuộc là CTG, MBB, và VPB với từng câu chuyện riêng biệt, CTG là ngân hàng có tốc độ tăng trưởng cao trong nhóm ngân hàng quốc doanh, MBB và VPB đều được hưởng lợi nhờ hạn mức room tín dụng cao, MBB với tỷ lệ CASA cao nhất ngành và hệ sinh thái đa dạng, trong khi VPB với sự hỗ trợ vốn chi phí thấp từ SMBC và để ngỏ hợp tác chặt chẽ hơn giữa SMBC và VPB qua các thương vụ bán vốn trong tương lai; và cả 3 ngân hàng trên đều có kế hoạch tăng vốn điều lệ trong 2026. Với GMD, dự kiến duy trì tăng trưởng cao nhờ vị trí các cảng biển thuận lợi, dự án Gemalink giai đoạn 2 của GMD cũng là dự án sớm nhất của khu vực Cái Mép Thị Vải được đưa vào hoạt động (cuối 2027), khi mà nhu cầu đang cao hơn nguồn cung tại khu vực này, tăng phí bốc dỡ cảng biển, kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước trong quý 1 tăng 23% so với cùng kỳ, giá cổ phiếu GMD giảm trong những phiên đầu tháng 4 do áp lực từ lượng cổ phiếu ESOP. Với KDH, môi trường lãi suất cao đã kéo theo ngành bất động sản suy giảm gần đây, chúng tôi kỳ vọng sẽ sớm có các chính sách về hạ nhiệt lãi suất thời gian tới, và kéo theo tín hiệu mở bán nhiều hơn các dự án từ cuối quý 2, tương tự như năm 2025 khi cũng có nhiều đợt mở bán thời điểm này. Danh mục trên cũng là những cổ phiếu dự kiến có kết quả kinh doanh tăng trưởng trong quý 1 và cũng có nhiều cổ phiếu có tính thị trường cao như ngân hàng, hay MSN hưởng lợi từ câu chuyện nâng hạng thị trường của tháng 4. Tóm lại, căng thẳng khu vực Trung Đông là bài toán khó suy đoán, dẫn đến các chiến lược giao dịch ngắn hạn trở nên rủi ro cao do khó ước tính, nhà đầu tư cần duy trì tỷ trọng danh mục hợp lý để đảm bảo chịu được các cú sốc trong ngắn hạn. Chúng tôi kỳ vọng, sẽ có những câu trả lời rõ ràng hơn về việc mở cửa eo biển Hormuz trở lại trong tháng 4, việc gián đoạn nguồn cung dầu thô và giá dầu cao nếu tiếp tục trong thời gian dài sẽ ảnh hưởng nhiều hơn đến lạm phát, từ đó tác động sâu rộng đến nền kinh tế và tâm lý thị trường chúng khoán. **Kiên nhẫn, cẩn trọng, giữ niềm tin, vùng định giá thấp của VNindex đang dần mở ra cơ hội!**

Thủ tướng Nhật Bản Sanae Takaichi sẽ thăm chính thức Việt Nam từ ngày 1-3/5 theo lời mời của Thủ tướng Lê Minh Hưng, đánh dấu chuyến thăm đầu tiên kể từ khi bà nhậm chức tháng 10/2025. Chuyến thăm nhằm củng cố quan hệ tin cậy và thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế, năng lượng, giao lưu nhân dân. Việt Nam và Nhật Bản thiết lập quan hệ từ 1973, nâng cấp lên Đối tác Chiến lược Toàn diện năm 2023. Năm 2025, kim ngạch thương mại song phương đạt 51,43 tỷ USD, tăng 12,7% trong Q1.2026 và kỳ vọng đạt 60 tỷ USD vào 2027. Nhật Bản hiện có 5.722 dự án đầu tư tại Việt Nam với tổng vốn 78,9 tỷ USD, đồng thời hỗ trợ đào tạo nhân lực bán dẫn và tiếp nhận khoảng một nửa trong số 500 nghiên cứu sinh tiến sĩ đến năm 2030.

Hai dự án lớn tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm gồm Quảng trường trung tâm – Trung tâm hành chính TP.HCM (30.000 tỷ đồng) và tuyến metro Bến Thành – Thủ Thiêm (36.700 tỷ đồng) do Sun Group và THACO triển khai theo hình thức BT được kỳ vọng tạo diện mạo đô thị hiện đại. Tuyến metro dài 6 km đi ngầm, có ga sâu nhất TP.HCM và áp dụng công nghệ vận hành tự động. Cùng ngày 29/4, TP.HCM khởi công nhiều dự án khác và trao quyết định đầu tư cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ, thể hiện quyết tâm phát triển hạ tầng chiến lược, mở rộng không gian đô thị. Lãnh đạo thành phố cam kết tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ, hướng tới mục tiêu xây dựng siêu đô thị tầm khu vực với tăng trưởng hai chữ số và nâng cao chất lượng sống người dân.

Thủ tướng Lê Minh Hưng yêu cầu Bộ Tài chính trình Đề án cải cách tổng thể thị trường tài chính trong quý II/2026 nhằm huy động nguồn lực cho mục tiêu tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026-2030, khi tổng vốn đầu tư toàn xã hội cần tăng 1,7-2 lần nhưng ngân sách chỉ chiếm 20-22%. Ba nhóm nguồn lực trọng tâm gồm thị trường vốn (phát triển chứng khoán, cổ phần hóa), tài khóa (siết kỷ luật, nâng hiệu quả chi) và thể chế – công nghệ (hoàn thiện pháp lý, chuyển đổi số). Chính phủ yêu cầu giảm ít nhất 30% số dự án dùng vốn ngân sách Trung ương, ưu tiên dự án trọng điểm, đẩy nhanh giải ngân, hoàn thiện luật và quy hoạch. Đồng thời thúc đẩy thị trường trái phiếu, thu hút FDI, hướng tới xây dựng nền tài chính bền vững đến 2045.

DGC: ghi nhận doanh thu quý I/2026 đạt 2.125 tỷ đồng, giảm 24% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế còn 430 tỷ đồng, giảm 49%, mức thấp nhất từ quý III/2021. Biên lợi nhuận gộp giảm mạnh từ 34,8% xuống 23% do giá nguyên liệu đầu vào như lưu huỳnh, điện, than cốc, amoniac tăng cao, cùng với việc tạm dừng Khai trường 25 khiến chi phí sản xuất phốt pho vàng tăng.

DBC: quý I/2026 doanh thu 4.124 tỷ đồng (+14%) nhưng lợi nhuận sau thuế giảm 26% còn 374 tỷ đồng do giá heo hơi giảm mạnh so với cùng kỳ, trong khi chi phí đầu vào và tỷ giá tăng. Mảng chăn nuôi gà cải thiện, lãi 40 tỷ đồng so với lỗ năm trước, cùng đóng góp từ nhà máy dầu giai đoạn 2. Công ty hoàn thành 14% kế hoạch doanh thu và hơn 33% lợi nhuận năm 2026.

HPG: chốt danh sách cổ đông trả cổ tức 2025 gồm 5% tiền mặt (500 đồng/cp), tương đương khoảng 3.850 tỷ đồng, ngày đăng ký cuối cùng 12/5, thanh toán dự kiến 3/6; đồng thời phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 10% (gần 768 triệu cp), nâng vốn điều lệ lên khoảng 84.430 tỷ đồng. Chủ tịch Trần Đình Long dự kiến nhận gần 993 tỷ đồng tiền mặt và hơn 198 triệu cổ phiếu.

CTG: Thu nhập lãi thuần quý I/2026 đạt 19.385,15 tỷ đồng, tăng 25,27% so với cùng kỳ, nhờ cho vay tăng trưởng tăng 12,67% so với cùng kỳ và NIM (trượt 12 tháng) đạt 2,65%. Tổng thu nhập hoạt động đạt 25.101,55 tỷ đồng, tăng 22,73% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 8.916,98 tỷ đồng, tăng 64,55% so với cùng kỳ. Nợ xấu giảm và tỉ lệ bao phủ nợ xấu tăng.

VHC: Vĩnh Hoàn quý I/2026 đạt doanh thu 2.955 tỷ đồng (+12%) và LNST 286 tỷ đồng (+36%), nhờ biên gộp cải thiện và đóng góp từ mảng bột cá, mỡ cá; chi phí tài chính giảm mạnh. Công ty hoàn thành 21% kế hoạch doanh thu và 17% lợi nhuận năm.

REE: REE quý I/2026 đạt doanh thu 2.471 tỷ (+19%) và LNST 939 tỷ (+15%), cao nhất từ Q2/2023; LNST cổ đông mẹ 714 tỷ (+17%). Tăng trưởng nhờ mảng nước, cơ điện lạnh và bất động sản cải thiện, E.Town 6 tầng lấp đầy; biên gộp trên 42%.

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02+03.2026

Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
CTG	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
KBC	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
GMD	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
VPB	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
DBC	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
MBB	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0,43%		-4,37%

Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

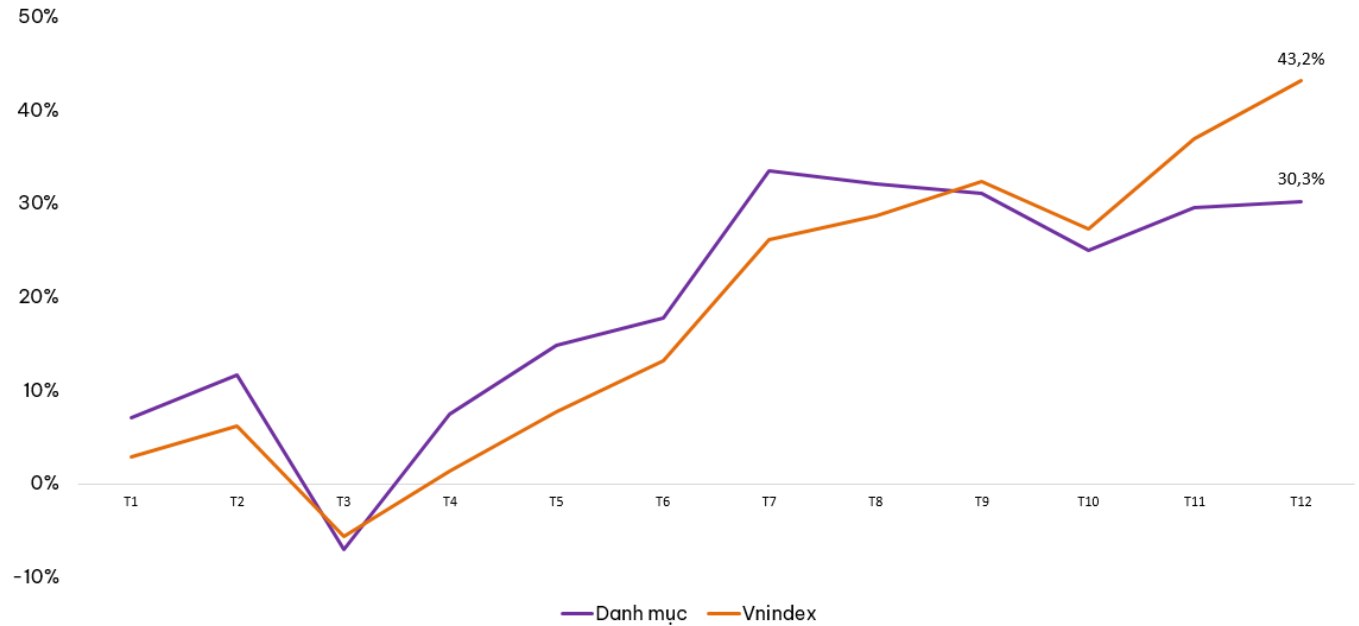
Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
CTG	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
KBC	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
HCM	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
VPB	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
DBC	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
MBB	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
MWG	09/03/2026	77.000	07/04/2026	78.000	1,30%	74.200–83.900	-7,79%
CTG	09/03/2026	33.200	07/04/2026	33.700	1,51%	32.000–35.750	-7,53%
STB	09/03/2026	60.800	07/04/2026	61.700	1,48%	58.100–69.200	-7,89%
HCM	09/03/2026	21.750	07/04/2026	24.250	11,49%	19.100–24.600	-7,59%
VPB	09/03/2026	24.800	07/04/2026	26.050	5,04%	23.900–27.350	-8,06%
VCB	09/03/2026	57.300	07/04/2026	58.000	1,22%	56.500–62.000	-7,33%
MBB	09/03/2026	24.850	07/04/2026	25.600	3,02%	24.850–27.100	-7,44%
VNINDEX	09/03/2026	1.652,79	07/04/2026	1.677,54	1,50%	1.586–1.743	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 09/03 - 07/04					3,58%		-7,66%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 – 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 – 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.